

Số: 115/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua số lượng biên chế công chức trong cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội có tính chất đặc thù và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ<sup>1</sup> (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết*

<sup>1</sup> Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.



số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kết luận số 213-KL/TU ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Kế hoạch biên chế hành chính, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) tại các đơn vị sự nghiệp, Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022;

Xét Tờ trình số 4063/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội có tính chất đặc thù và số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ năm 2022 của Thành phố Hồ Chí Minh và Báo cáo thẩm tra số 830/BC-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua tổng biên chế hành chính năm 2022 của Thành phố Hồ Chí Minh là 15.198, gồm: 14.470 biên chế công chức và 728 người hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018).

**Điều 2.** Thông qua tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội có tính chất đặc thù năm 2022 của Thành phố Hồ Chí Minh là 110.147 người (Trong đó, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018) là 10.162 người).

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

1. Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động đối với từng cơ quan, đơn vị theo đúng quy định pháp luật.

2. Nghiên cứu xây dựng Đề án về biên chế hành chính, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP phù hợp cơ chế đặc thù của thành phố, báo cáo xin ý kiến Bộ Nội vụ và Chính phủ.

3. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án vị trí việc làm trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể, phù hợp; kết hợp kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị song song với quá trình tổ chức



thực hiện kế hoạch giảm dân biên chế theo lộ trình, trên cơ sở bảo đảm hoạt động theo yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp điều kiện đặc thù của thành phố. Nghiên cứu tiến hành thí điểm trước tại một số quận, huyện, phường, xã có diện tích lớn, dân số đông, thực hiện gắn với các chiến lược y tế, phục hồi và phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân của Thành phố Hồ Chí Minh giám sát quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X kỳ họp thứ tư thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố;
- Chủ tịch UBND thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Chủ tịch HĐND thành phố Thủ Đức, các huyện, xã, thị trấn;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu: VT, (Ban Pháp chế - Thảo).



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Lệ**